

ICOM

MÁY THU PHÁT VHF P25 DẠNG THÔNG THƯỜNG & TRUNG KẾ

IC-F9511HT

CÔNG SUẤT CAO CƠ Đ ĐỘNG ĐỂ PHẢN ỨNG NHANH NHẤT!



AES/DES
option

Rugged
MIL-STD 810

IP54

DIGITAL

P25 Thông thường
& Trung kế

Mã hóa bảo mật
AES/DES (tùy chọn)

Bộ giải mã âm thanh
được tăng cường

Công suất đầu ra
110W

512 kênh
128 vùng

Màn hình LCD ma trận
điểm ảnh đầy đủ



Hình ảnh bao gồm tùy chọn SP-30.

High-Power

110W

CÔNG SUẤT CAO VÀ CƠ ĐỘNG ĐỂ PHẢN ỨNG NHANH NHẤT!

Hỗ trợ đối với: P25 thông thường,
P25 trung kế và
dạng tương tự thông thường.
Tất cả trong một máy vô tuyến!

Công suất cao **110W**

MÁY THU PHÁT VHF P25 DẠNG
THÔNG THƯỜNG & TRUNG KẾ

IC-F9511HT

Các đặc điểm của P25 Thông thường & Trung kế



Máy vô tuyến VHF P25 Thông thường & Trung kế

Máy IC-F9511HT đi kèm với các khả năng VHF P25 thông thường và trung kế. Bạn có thể gán các kênh riêng lẻ cho kênh tương tự thông thường, P25 thông thường hoặc P25 trung kế, tất cả trong một máy vô tuyến.

Khả năng tương tác

Máy IC-F9511HT tuân thủ theo các tiêu chuẩn cụ thể cho TIA/EIA -102, CAAB, Các đề xuất Hiệu suất Máy thu phát Kỹ thuật số C4FM. Cung cấp khả năng tương tác với các thiết bị P25 thương hiệu khác cho các ứng dụng an toàn công cộng.

Chế độ làm việc kết hợp Kỹ thuật số/Tương tự

Chế độ làm việc kết hợp cho phép bạn phát hiện và thu nhận cả hai chế độ FM tương tự và P25 kỹ thuật số và để phát đi một trong hai chế độ tùy theo việc lập trình.

Cuộc gọi ID cá nhân và gọi nhóm ID

Máy IC-F9511HT ghi nhớ 100 ID cá nhân và 250 ID nhóm. Sử dụng màn hình để lựa chọn trực quan cá nhân hoặc nhóm mà bạn sẽ gọi.

Tùy chọn mã hóa bảo mật AES/DES

Máy IC-F9511HT cung cấp khả năng mã hóa bảo mật AES và/hoặc DES giúp cho cuộc hội thoại an toàn bản tùy chọn khối mã hóa UT-125 AES/DES hoặc khối mã hóa UT-128 DES.

OTAR (Đặt lại khóa mã qua đường truyền không dây)

Máy IC-F9511HT hỗ trợ P25 OTAR để thay đổi các khóa mã thông qua đường truyền không dây.

Hỗ trợ bộ giải mã âm thanh được tăng cường

Với việc sử dụng bộ giải mã âm thanh DVSI's AMBE+2™, chất lượng âm thanh của IC-F9511HT được tăng cường.



Công suất đầu ra 110W mạnh mẽ

Có sẵn công suất đầy đủ 110W để đảm bảo liên lạc tin cậy ở cự ly xa. Một bộ tản nhiệt lớn cung cấp cơ chế làm mát hiệu quả cho phép vận hành liên tục trong chu kỳ nhiệm vụ (phát xạ 20% trong chu kỳ nhiệm vụ).

Khối RF nhỏ gọn “kích thước chữ”

Trong khi IC-F9511HT cung cấp công suất RF đầu ra 110W, nhưng khối RF (chính) có kích thước chỉ 175 (W) × 60 (H) × 279 (D) mm (6 $\frac{7}{8}$ × 2 $\frac{3}{8}$ × 10 $\frac{3}{32}$ in), vì vậy khối RF có thể lắp vừa một hộp điều khiển “kích thước chữ”.

Kháng nước và bụi tiêu chuẩn IP54

Bộ điều khiển và khối RF có khả năng kháng bụi và té nước, tương ứng tiêu chuẩn IP54.

Màn hình LCD, ma trận điểm ảnh

Với màn hình ma trận điểm ảnh độ tương phản cao, có thể dễ dàng phân biệt các ký tự chữ hoa và chữ thường. Màn hình hiển thị 12 ký tự trên 2 dòng. Được trang bị đèn chiếu nền LCD theo tiêu chuẩn.



Ví dụ về cài đặt đồng hồ bên trong

Mic tự tiếp đất, HM-148G

Mic tự nối đất HM-148G có cơ chế tự nối đất và không yêu cầu dây để nối đất.

Chức năng gọi nhóm chiến thuật

Chức năng gọi nhóm chiến thuật cho phép bạn sao chép các kênh nhớ tới vùng chiến thuật và tạm thời nhóm lại các kênh nhớ. Sử dụng tùy chọn cấp sao chép vùng, các kênh nhớ trong nhóm chiến thuật có thể được truyền từ máy vô tuyến chính sang các máy khác.

Các chức năng quét phong phú

Quét ưu tiên kép luân phiên giám sát hai kênh chính trong khi quét các kênh khác. Chức năng quét phụ thuộc sẽ tự động thay đổi danh sách kênh quét tùy theo cài đặt kênh hoạt động. Chức năng gọi lại với bộ định thời tiếng bíp, kênh TX và hủy cài đặt kênh cho phép bạn thiết lập sẵn kênh phát khi bạn nhấn nút PTT trong khi đang quét hoặc hủy quét kênh.

Chức năng đánh ngắt/phá hủy vô tuyến và nhập mật khẩu mở máy

Chức năng đánh ngắt/phá hủy vô tuyến* sẽ vô hiệu hóa máy vô tuyến bị mất hoặc bị đánh cắp qua đường vô tuyến, loại bỏ các mối đe dọa bảo mật từ những người nghe không mong muốn. Chức năng nhập mật khẩu mở máy ngăn ngừa bật máy trái phép.

* Chỉ chế độ P25 kỹ thuật số

Tùy chọn loa ngoài SP-30

Loa ngoài SP-30 được thiết kế mới cung cấp âm thanh lớn 15W* (điển hình) cho IC-F9511HT để cải thiện vận hành trong môi trường ồn ào.

* Đầu vào định mức của SP-30 là 20W.

Các tính năng khác

- Dải tần số rộng (136–174MHz)
- Giãn cách kênh FM rộng/hẹp*¹
- Bộ nén âm thanh tích hợp*¹
- Bộ trộn âm kiểu đảo được tích hợp*¹
- Tương thích đặc điểm kỹ thuật NTIA VHF
- Chức năng nói chuyện xung quanh
- Tự động quay số DTMF*¹
- Hành động treo mic (Quét kênh khi treo móc và giám sát khi lấy ra khỏi móc)
- Bộ mã và giải mã 2-Tone*¹ và tương thích MDC 1200*¹ (Sẽ có trong tương lai)

*¹ Chỉ ở chế độ tương tự

Bộ điều khiển độc lập

Bộ điều khiển và loa độc lập với khối RF giúp việc lắp đặt linh hoạt. Một cáp độc lập dài 5m (16.4ft) được gắn tới bộ điều khiển và cáp độc lập có độ dài lựa chọn được từ 1.9m (6.2ft), 3m (9.8ft) và 8m (26.2ft).

512 kênh nhớ, 128 vùng

Lên đến 512 kênh nhớ được chia thành 128 vùng bộ nhớ, cho phép bạn quản lý kênh và kết nối nhóm linh hoạt. Bộ mã hóa và giải mã CTCSS và DTCSS* cũng được tích hợp vào trong để cài đặt nhóm thảo luận riêng của bạn.

* Chỉ có ở chế độ tương tự.

Đầu nối loa ngoài loại 9 chân

Máy IC-F9511HT có đầu nối loa 9 chân với bộ khuếch đại âm thanh 15W (điển hình) để nối với loa ngoài SP-30, còi và đường cảm ứng đánh lửa, v.v.. Khi một loa ngoài được nối, chức năng loa RX cho phép bạn giữ chậm âm thanh thu được thông qua loa lớn.

Phụ kiện đầu nối lập trình được

Máy IC-F9511HT có một đầu nối ACC kiểu D-SUB 25 chân để kết nối các thiết bị bên ngoài. Nó có chân dành riêng cho lập trình nhập vào các kênh hoạt động, bật/tắt các chức năng và đầu ra âm thanh thu được.



Tùy chọn loa ngoài, SP-30

THÔNG SỐ KỸ THUẬT

TỔNG QUAN

- Dải tần : 136-174MHz
- Số lượng kênh : Tối đa 512 kênh
128 vùng
- Giãn cách kênh : 15/30kHz (tương tự)
12.5kHz (kỹ thuật số)
- Bước kênh PLL : 2.5kHz, 3.125kHz
- Trở kháng an-ten : 50Ω (SO-239)
- Dải nhiệt độ làm việc : -30°C đến +60°C
-22°F đến +140°F
- Yêu cầu nguồn nuôi : 13.6V DC danh định
- Dòng dẫn (xấp xỉ) :
 - Tx High (110W) 22.0A
 - Rx Max. audio 3.0A
 - Stand-by 400mA
- Kích thước (W×H×D) (không bao gồm đầu phát xạ) :
 - Khối RF 175×60×279 mm ; 6 7/8 ×2 3/8 ×10 31/32 in
 - Bộ điều khiển 178×48×50 mm ; 7 ×1 1/8 ×1 31/32 in
- Khối lượng (xấp xỉ) : 4.1kg; 9.0lb
- Có bộ điều khiển & cáp 4.7kg; 10.4lb

Các phép đo được thực hiện phù hợp với TIA-102 (Kỹ thuật số), TIA-603B (Bảng rộng/hẹp). Tất cả các thông số kỹ thuật có thể thay đổi mà không cần báo trước.

MÁY PHÁT

- Công suất đầu ra (xấp xỉ) : 110W
- Độ lệch tần số lớn nhất: ±5.0/2.5kHz (Bảng rộng/hẹp)
Mẫu cực đại ±2.85kHz (Kỹ thuật số)
- Lỗi tần số : ±1.0ppm
- Phát xạ giả : 70dB min.
- Công suất kênh lân cận : 70/60dB min. (Bảng rộng/hẹp)
67dB min. (Kỹ thuật số)
- Nhiều tạp FM : 48/45dB typ. (Bảng rộng/hẹp)
- Độ méo âm thanh: 3% typ. (độ lệch 40%)
- Trở kháng mic ngoài: 600Ω (mô-đun 8-chân)

Các thông số kỹ thuật áp dụng cho quân đội Mỹ & tiêu chuẩn IP

Tiêu chuẩn	MIL 810 F	
	Phương pháp	Quy trình
Áp suất thấp	500.4	I, II
Nhiệt độ cao	501.4	I, II
Nhiệt độ thấp	502.4	I, II
Sốc nhiệt	503.4	I
Bức xạ mặt trời	505.4	I
Mưa	506.4	I, III
Độ ẩm	507.4	-
Sương muối	509.4	-
Độ ẩm	510.4	I
Rung	514.5	I
Sốc	516.5	I, IV

Cung đáp ứng các tiêu chuẩn tương đương MIL-STD-810-C, -D và -E.

Tiêu chuẩn bảo vệ đầu vào
Bụi & Nước

IP54 (Kháng bụi và nước)

MÁY THU

- Độ nhạy :
 - Tương tự 0.25μV typ. (ở 12dB SINAD)
 - Kỹ thuật số 0.25μV typ. (ở 5% BER)
- Độ nhạy nền ồn : 0.25μV typ. (ở mức ngưỡng)
- Độ nhạy kênh lân cận :
 - Tương tự (TIA/EIA603B) 81/53dB typ. (Bảng rộng/hẹp)
 - (TIA/EIA603) 85/77dB typ. (Bảng rộng/hẹp)
 - Kỹ thuật số 63dB typ.
- Đáp ứng giả : 85dB min.
- Điều chế nội bộ : 78dB typ.
- Tỷ lệ nhiễu tạp : 55/51dB typ. (Bảng rộng/hẹp)
52dB typ. (Kỹ thuật số)
- Công suất âm đầu ra : 15W typ. ở độ lệch 3%
(Với loa ngoài) với một tải 4Ω

Các phụ kiện được cung cấp

- Mic cầm tay, HM-148G
- Cáp độc lập, 5m (16.4ft)
- Giá treo mic
- Bộ khung lắp đặt cho khối chính và khối điều khiển
- Cầu chì
- Các cực xoắn
- Cáp có giá cầu chì
- Khối điều khiển
- Cáp nguồn DC
- Các nhãn dán phím
- Khối điều khiển
- Các cực khe cắm
- Tùy chọn loa.

TÙY CHỌN

Một số các tùy chọn có thể không sẵn có ở một số quốc gia. Hãy hỏi người bán hàng để biết thông tin.

MIC CẦM TAY



HM-152 : Mic cầm tay thông thường.

HM-152T : Mic DTMF.

HM-148G : Mic công suất lớn. Kiểu tự nối đất. Giống như được cung cấp.

HM-148T : Mic công suất lớn với bàn phím DTMF. Kiểu tự tiếp đất.

MIC ĐỂ BÀN
SM-25



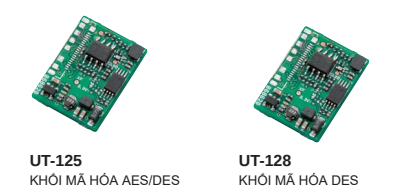
Để thuận tiện cho việc ngắt, một công tắc được trang bị.

LOA NGOÀI
SP-30



Công suất đầu vào định mức 20W (đầu vào tối đa 40W)

KHỐI MÃ HÓA BẢO MẬT



UT-125 Cung cấp khả năng mã hóa AES và DES

UT-128 Cung cấp khả năng mã hóa DES

CÁP ĐỘC LẬP



OPC-609 : cáp độc lập 1.9m; 6.2ft.

OPC-607 : cáp độc lập 3.0m; 9.8ft.

OPC-726 : cáp độc lập 5.0m; 16.4ft. Giống như được cung cấp.

OPC-608 : cáp độc lập 8.0m; 26.2ft.

CÁP SAO CHÉP VÙNG



OPC-1532 : Cáp sao chép từ di động sang di động.

OPC-1871 : Cáp sao chép từ di động sang cầm tay.

Icom, Icom Inc. và lô gô Icom được đăng ký thương hiệu của Tập đoàn Icom (Nhật Bản) tại Mỹ, Vương quốc Anh, Đức, Pháp, Tây Ban Nha, Nga và/hoặc các quốc gia khác. AMBE+2 là thương hiệu và được bảo vệ của Tập đoàn Digital Voice Systems. Tất cả các thương hiệu khác là tài sản của những người sở hữu chúng.

Icom Inc.

1-1-32, Kami-minami, Hirano-ku, Osaka 547-0003, Japan Phone: +81 (06) 6793 5302 Fax: +81 (06) 6793 0013

URL: <http://www.icom.co.jp/world/index.html>

Hãy tin chúng tôi!

Icom America Inc.

2380 116th Avenue NE,
Bellevue, WA 98004, U.S.A.
Phone : +1 (425) 454-8155
Fax : +1 (425) 454-1509
E-mail : sales@icomamerica.com
URL : <http://www.icomamerica.com>

Icom New Zealand

146A Harris Road, East Tamaki,
Auckland, New Zealand
Phone : +64 (09) 274 4062
Fax : +64 (09) 274 4708
E-mail : inquiries@icom.co.nz
URL : <http://www.icom.co.nz>

Icom (UK) Ltd.

Unit 9, Sea St., Herne Bay,
Kent, CT6 8LD, U.K.
Phone : +44 (0)1227 741741
Fax : +44 (0)1227 741742
E-mail : info@icomuk.co.uk
URL : <http://www.icomuk.co.uk>

Asia Icom Inc.

6F No. 68, Sec. 1 Cheng-Teh Road,
Taipei, Taiwan, R.O.C.
Phone : +886 (02) 2559 1899
Fax : +886 (02) 2559 1874
E-mail : sales@asia-icom.com
URL : <http://www.asia-icom.com>

Icom Canada

Glenwood Centre #150-6165 Highway 17,
Delta, B.C., V4K 5B8, Canada
Phone : +1 (604) 952-4266
Fax : +1 (604) 952-0090
E-mail : info@icomcanada.com
URL : <http://www.icomcanada.com>

Icom (Europe) GmbH

Communication Equipment
Himmelgeister Str. 100,
D-40225 Düsseldorf, Germany
Phone : +49 (0211) 346047
Fax : +49 (0211) 333639
E-mail : info@icom-europe.com
URL : <http://www.icom-europe.com>

Icom France s.a.s.

Zac de la Plaine,
1 Rue Brindejonn des Moulinais, BP 45804,
31505 Toulouse Cedex 5, France
Phone : +33 (5) 61 36 03 03
Fax : +33 (5) 61 36 03 00
E-mail : icom@icom-france.com
URL : <http://www.icom-france.com>

Beijing Icom Ltd.

10C07, Long Silver Mansion, No.88, Yong Ding
Road, Haidian District, Beijing, 100039, China
Phone : +86 (010) 5889 5391/5392/5393
Fax : +86 (010) 5889 5395
E-mail : bjicom@bjicom.com
URL : <http://www.bjicom.com>

Icom (Australia) Pty. Ltd.

Unit 1 / 103 Garden Road,
Clayton, VIC 3168 Australia
Phone : +61 (03) 9549 7500
Fax : +61 (03) 9549 7505
E-mail : sales@icom.net.au
URL : <http://www.icom.net.au>

Icom Spain S.L.

Ctra. Rubí, No. 88 "Edificio Can Castanyer"
Bajos A 08174, Sant Cugat del Valles,
Barcelona, Spain
Phone : +34 (93) 590 26 70
Fax : +34 (93) 589 04 46
E-mail : icom@icomspain.com
URL : <http://www.icomspain.com>

Icom Polska

81-850 Sopot, ul. 3 Maja 54, Poland
Phone : +48 (58) 550 7135
Fax : +48 (58) 551 0484
E-mail : icompolkska@icompolkska.com.pl
URL : <http://www.icompolkska.com.pl>

Nhân viên bán/phân phối hàng địa phương bạn: